

UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB- SGTVT

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 05 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023**  
**Đơn vị được thông báo: Cơ quan Sở Giao thông vận tải**  
**Mã chương: 421**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Cơ quan Sở Giao thông vận tải và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 20/4/2024 của Sở Giao thông vận tải.

Sở Giao thông vận tải thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Cơ quan Sở như sau:

**I. Phần số liệu:**

**1. Số liệu quyết toán:**

*a) Thu phí, lệ phí*

- Tổng số thu trong năm: 9.477.520.769 đồng

(Bao gồm thu lệ phí: 3.575.855.000 đồng, thu phí: 5.866.938.500 đồng, thu khác: 34.727.269 đồng)

- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 4.636.847.350 đồng

- Số phí được khấu trừ, để lại: 4.840.673.419 đồng (Trong đó: 40% CCTL: 498.296.510 đồng)

*(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a kèm theo)*

*b) Quyết toán chi ngân sách:*

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 641.320.422 đồng;

- Dự toán được giao trong năm: 55.035.457.916 đồng; trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 24.780.540.000 đồng

+ Dự toán bổ sung trong năm: 30.254.917.916 đồng

- Kinh phí thực nhận trong năm: 54.641.607.634 đồng;

- Kinh phí quyết toán: 54.641.607.534 đồng;

- Kinh phí giảm trong năm: 531.778.992 đồng

*(Do sử dụng không hết hủy tại kho bạc)*

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 503.391.812 đồng, bao gồm:

- + Kinh phí đã nhận: 00 đồng;
  - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 503.391.812 đồng;
- (Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c kèm theo)

## **2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính**

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 00 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 00 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 00 đồng

## **3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

Số dự toán được giao trong năm, đơn vị sử dụng dự toán giảm 531.778.992 đồng từ kinh phí chi đặc thù: đi công tác số tiền là 1.542.502 đồng, kinh phí đảng: 2.787.300 đồng, kinh phí Lập Đề án đánh giá tổng thể khả năng khai thác hàng không dân dụng tại sân bay quân sự Thành Sơn: 266.340.200 đồng, kinh phí quản lý, bảo dưỡng thường xuyên hệ thống cầu, đường bộ: 777.094 đồng và kinh phí sửa chữa các công trình đường tỉnh: 260.331.896 đồng. Số dư dự toán được hủy tại kho bạc. Số dư được chuyển năm sau sử dụng và quyết toán: 503.391.812 đồng (trong đó: tiết kiệm 10% CCTL là 407.750.748 đồng). Đơn vị sử dụng biên chế 23 biên chế, vắng 03 biên chế (Được giao 26 biên chế). Số báo cáo và số xét duyệt không có chênh lệch.

## **II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 00 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 00 đồng
- Trích lập các Quỹ: 00 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 00 đồng

## **III. Nhận xét và kiến nghị:**

- Chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán đúng theo qui định.
- Mở đầy đủ sổ sách kế toán, hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính và quyết toán theo quy định
- Phản ánh đầy đủ và kịp thời tình hình hoạt động tài chính của đơn vị, đảm bảo yêu cầu quản lý tài chính.

Sau Thông báo xét duyệt này, quá trình kiểm toán, thanh tra nếu phát hiện các khoản chi không đúng chế độ, đề nghị Văn phòng Sở báo cáo để điều chỉnh số liệu quyết toán cho phù hợp./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;;
- Lưu: VT, KTPB.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Vinh**